

Huyện Gia Lâm, ngày 26 tháng 03 năm 2021

Số: 90/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 71/2021/TLST-HNGĐ ngày 11/03/2021 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, về việc: Ly hôn, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quế D, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn D, xã D, huyện G, thành phố H.

Bị đơn: Chị Vương Thị Quỳnh N, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn D, xã D, huyện G, thành phố H.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 03 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 03 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quế D và chị Vương Thị Quỳnh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của anh Nguyễn Quế D và chị Vương Thị Quỳnh N, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Anh D và chị N xác nhận vợ chồng có 03 con chung là: Cháu Nguyễn Quế P, sinh ngày 27/03/2004, cháu Nguyễn Minh C, sinh ngày 17/11/2009 và cháu Nguyễn Minh N, sinh ngày 18/07/2018.

Giao cho anh Nguyễn Quế D được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Nguyễn Quế P và cháu Nguyễn Minh C kể từ thời điểm vợ chồng ly hôn cho đến khi cháu P, cháu C đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về nuôi con theo quy định của pháp luật.

Giao cho chị Vương Thị Quỳnh N được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Nguyễn Minh N kể từ thời điểm vợ chồng ly hôn cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về nuôi con theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Quế D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị N mỗi tháng là 1.500.000 đồng kể từ tháng 03/2021 đến khi cháu N trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Vương Thị Quỳnh N không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh D đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Quế D và chị Vương Thị Quỳnh N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung vợ chồng: Anh D và chị N thống nhất tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên không xét.

2.3. Về nợ chung vợ chồng: Anh D và chị N xác nhận vợ chồng không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Quế D chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con chung, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà anh D đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2010/0005833 ngày 11/03/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm. Xác nhận anh D đã

nộp đủ tiền án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Gia Lâm;
- Chi cục THADS huyện Gia Lâm;
- UBND xã D, huyện Gia Lâm (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 48, quyển số..... ngày 17/09/2003);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Như Trọng